mic
BẢO HIỂM QUÂN ĐỘI

Số: 1300. /2017/QĐ-MIC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 15 tháng 5 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành sản phẩm Bảo hiểm cho chủ thẻ ngân hàng

TỔNG GIÁM ĐỐC
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM QUÂN ĐỘI

- Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Quân đội;
- Căn cứ vào Báo cáo nghiên cứu khả thi số 14 /2017/BC-PTSP;
- Theo đề nghị của Giám đốc khối nghiệp vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành sản phẩm "Bảo hiểm cho chủ thẻ ngân hàng".

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Mọi sửa đổi, bổ sung, thay thế nội dung trong quy trình này do Tổng giám đốc quyết định. Các văn bản, quy định trước đây trái với Quyết định này đều bị bãi bỏ.

Điều 3. Giám đốc các Đơn vị, Giám đốc các Khối/Ban và các bộ phận liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Ban TGĐ (để b/c) ;
- Ban CN (để p/h) ;
- Lưu: VT, PTSP

THAY MẶT VÀ ĐẠI DIỆN
TỔNG CÔNG TY BẢO HIỂM QUÂN ĐỘI

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM QUÂN ĐỘI

TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Quang Hiện

MIC
BẢO HIỂM QUÂN ĐỘI

QUY TẮC BẢO HIỂM CHO CHỦ THẺ NGÂN HÀNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1307/2017/QĐ-MIC ngày 15 tháng 5 năm 2017 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Quân đội)

Quy tắc bảo hiểm này và Giấy yêu cầu bảo hiểm do Ngân hàng (sau đây gọi là Người tham gia bảo hiểm "NTGBH") ký cùng với những thông tin NTGBH cung cấp sẽ là cơ sở cho hợp đồng bảo hiểm.

Hợp đồng bảo hiểm là một Hợp đồng ký kết giữa ***Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Quân đội*** (sau đây được gọi là "MIC") và NTGBH.

Chủ thẻ là các cá nhân mở thẻ tại Ngân hàng (sau đây được gọi là Người được bảo hiểm "NĐBH".

Xét việc NTGBH đã thanh toán phí bảo hiểm quy định trong Hợp đồng bảo hiểm, MIC đồng ý bồi thường thiệt hại cho NĐBH hoặc thay mặt NĐBH bồi thường tổn thất đối với bên thứ ba theo điều kiện điều khoản quy định trong Quy tắc này và hoặc theo từng phần bảo hiểm trong Quy tắc bảo hiểm này khi có sự kiện bảo hiểm xảy ra trong thời hạn bảo hiểm ghi trong Hợp đồng bảo hiểm.

Quy tắc bảo hiểm này bao gồm phạm vi bảo hiểm sau:

Phần 1: Bảo hiểm rút tiền ATM

Phần 2: Bảo hiểm giao dịch gian lận

Phần 3: Bảo hiểm tư trang chuyến đi

Phần 4: Bảo hiểm thất lạc ví

Phần 5: Bảo hiểm mua sắm

Phần 6: Bảo hiểm trách nhiệm chuyến đi

Phần 7: Bảo hiểm gia sản khi vắng nhà

ĐỊNH NGHĨA

Sau đây là một số định nghĩa được sử dụng trong Quy tắc này:

NHÀ là công trình xây dựng thuộc sở hữu hoặc là nơi cư trú của Chủ thẻ tại Việt Nam (có thể được sử dụng toàn bộ hoặc một phần cho thuê làm nhà ở hoặc văn phòng), được xây dựng bằng gạch, đá hoặc bê tông, kết cấu mái che bằng kim loại, bê tông, mái ngói hoặc các vật liệu khó cháy khác.

TIỀN nghĩa là tiền mặt và séc thuộc quyền sở hữu của NĐBH được sử dụng cho các mục đích cá nhân.

HẠN MỨC TRÁCH NHIỆM là số tiền được ghi trong Giấy chứng nhận bảo hiểm, Hợp đồng bảo hiểm hay trong bất cứ các sửa đổi bổ sung được cấp sau đó.

MỨC KHẤU TRỪ là số tiền mà NĐBH phải tự chi trả cho mỗi một vụ tổn thất/khiếu nại.

THỜI HẠN BẢO HIỂM là thời gian đã được ghi trong Hợp đồng bảo hiểm và đã được MIC chấp thuận bảo hiểm và NTGBH đã trả phí bảo hiểm hoặc cam kết trả phí bảo hiểm.

ĐIỀU KIỆN CHUNG

(Áp dụng cho toàn bộ các phần bảo hiểm theo Quy tắc Bảo hiểm này)

NĐBH phải tuân thủ những điều kiện chung sau đây:

1. Phải cẩn trọng một cách hợp lý để tránh gặp phải các tai nạn, thương tật, mất mát, thiệt hại cho tài sản, bao gồm:

- Đảm bảo tất cả các cửa ra vào, cửa sổ và những lối vào khác được an toàn.
- Phòng ngừa người khác gây thương tật thân thể, làm mất mát hoặc thiệt hại tài sản cho mình.
- Tuân thủ pháp luật và quy định của Nhà nước.

2. NĐBH phải thông báo cho MIC ngay lập tức nếu:

- Có bất kì thay đổi nào liên quan đến thông tin về thẻ của NĐBH mà những thay đổi này có thể làm tăng mức độ rủi ro hoặc
- Khi NĐBH không còn quyền lợi được bảo hiểm đối với đối tượng được bảo hiểm, trừ khi việc mất quyền lợi bảo hiểm đó là do di chúc hay quy định của pháp luật

3. NTGBH có thể thông báo huỷ Hợp đồng bảo hiểm bằng văn bản vào bất kì lúc nào, nhưng phí bảo hiểm hoàn lại sẽ được tính theo biểu phí ngắn hạn của MIC (biểu phí ngắn hạn đính kèm). Cũng tương tự như vậy, MIC có thể thông báo huỷ hợp đồng hoặc bất kì phần bảo hiểm nào trong Quy tắc bằng cách gửi thư bảo đảm tới địa chỉ được biết gần đây nhất của NTGBH 07 ngày trước khi việc huỷ có hiệu lực. Trong trường hợp này, MIC sẽ hoàn lại phí bảo hiểm theo tỷ lệ ngày tham gia bảo hiểm.

4. Sau khi đã bồi thường cho Người được bảo hiểm, MIC có thể bằng chi phí của mình thế quyền vào vị trí của NĐBH đòi bồi thường từ những bên thứ ba những quyền lợi mà NĐBH được hưởng. MIC có thể sử dụng tên của NĐBH để thực thi quyền hạn này. Và NĐBH sẽ hỗ trợ MIC một cách thích đáng trong việc thương lượng bồi thường và trong quá trình kiện tụng.

5. Nếu bất kì mất mát hoặc thiệt hại nào đã được bảo hiểm theo Quy tắc bảo hiểm này đồng thời đã được bảo hiểm bởi một quy tắc bảo hiểm khác, hoặc lẽ ra được bảo hiểm ở một quy tắc bảo hiểm khác nếu như không có sự hiện hữu của Quy tắc bảo hiểm này, MIC sẽ chỉ chịu trách nhiệm bồi thường cho tổn thất đó theo tỷ lệ trách nhiệm của mình.

6. Phạm vi địa lí của Quy tắc bảo hiểm này là trong lãnh thổ Việt Nam, ngoại trừ các Phần 3 và 6 của Quy tắc bảo hiểm này.

7. Quy tắc bảo hiểm này tuân theo luật tố tụng của Việt Nam.

NHỮNG ĐIỂM LOẠI TRỪ CHUNG

(Áp dụng cho toàn bộ các phần bảo hiểm theo Quy tắc bảo hiểm này)

Quy tắc bảo hiểm này không bảo hiểm cho bất kì tổn thất hay thiệt hại nào về tài sản hoặc thiệt hại hậu quả hoặc những trách nhiệm pháp lí hoặc thương tật ốm đau bệnh tật của bất kì cá nhân nào dù là trực tiếp hay gián tiếp, hoặc tạo ra, hoặc phát sinh từ:

1. Nhiễm phóng xạ

a. Ion hoá, bức xạ hoặc nhiễm phóng xạ từ nguyên liệu hạt nhân hoặc chất thải hạt nhân do đốt cháy nguyên liệu hạt nhân; và

b. Phóng xạ, độc tố, chất nổ hay những chất có hại của các tổ hợp nổ hạt nhân hoặc thành phần của nó

2. Chiến tranh

a. Chiến tranh, xâm lược, hành động thù địch, hoạt động chiến sự (dù có tuyên chiến hay không tuyên chiến), nội chiến.

b. Hành động binh biến, bạo động quần chúng, bạo loạn, cách mạng, khởi nghĩa, hành động quân sự hay chiếm quyền, thiết quân luật hay tình trạng bị bao vây hoặc những sự kiện hay diễn biến được coi như là đang có tình trạng thiết quân luật hay bao vây; và

c. Hành động khủng bố của một người hay một nhóm người, đại diện hay có liên quan tới bất kì tổ chức nào. Trong những điểm loại trừ chung này, "Hành động khủng bố" có nghĩa là sử dụng vũ lực cho mục đích chính trị và kể cả sử dụng bạo lực nhằm mục đích đe doạ một phần hay toàn bộ cộng đồng xã hội.

3. Va đập với sóng âm thanh, Sóng áp lực gây ra bởi máy bay hoặc những thiết bị bay khác.
4. Tổn thất hoặc thiệt hại hậu quả thuộc mọi hình thức
5. Sự xói mòn ở vùng duyên hải hoặc ven sông.
6. Đất sụt, lún hoặc trượt.
7. Ô nhiễm và nhiễm bẩn trừ phi do tai nạn gây ra.
8. Trách nhiệm sản phẩm và trách nhiệm nghề nghiệp.
9. Hành động cố ý của NĐBH

Trường hợp MIC tuyên bố rằng, do có những điểm loại trừ này mà một khiếu nại nào đó không thuộc phạm vi bảo hiểm của Quy tắc bảo hiểm này nhưng NĐBH không chấp thuận kết luận đó thì NĐBH sẽ có trách nhiệm chứng minh rằng khiếu nại đó thuộc phạm vi bảo hiểm của Quy tắc bảo hiểm.

ĐIỀU KIỆN BỒI THƯỜNG

(Áp dụng cho toàn bộ các phần bảo hiểm theo Quy tắc bảo hiểm này)

MIC luôn trung thực trong mọi giao dịch với NĐBH, và cũng tương tự như vậy NĐBH sẽ phải tuân thủ những điều kiện sau đây để được nhận tiền bồi thường.

1. Thông báo cho MIC ngay lập tức khi có sự cố có thể dẫn đến thiệt hại được bảo hiểm theo Quy tắc bảo hiểm này. NĐBH không được chấp nhận trách nhiệm hay đề nghị, hứa hẹn hoặc trả tiền bồi thường khi chưa có sự chấp thuận bằng văn bản của MIC.

2. Thông báo bằng văn bản cho MIC trong vòng 15 ngày kể từ khi tổn thất xảy ra, ghi rõ chi tiết, đầy đủ của biến cố gây ra thiệt hại theo Quy tắc bảo hiểm này và tiến hành những hành động hợp lý để giảm thiểu mọi mất mát và thiệt hại.

3. Gửi cho MIC các lệnh, giấy triệu tập ra toà, thủ tục tố tụng hoặc những công văn liên quan đến khiếu nại đó ngay lập tức khi nhận được chúng.

4. Thông báo cho MIC ngay lập tức nếu NĐBH biết sắp có khởi tố, điều tra hoặc những điều tra về tử vong liên quan tới một sự cố có thể gây dẫn tới khiếu nại theo Quy tắc bảo hiểm này.

5. Bằng chi phí của mình, NĐBH hoặc người khiếu nại phải cung cấp những trợ giúp và thông tin cần thiết mà MIC yêu cầu, bao gồm văn bản miêu tả chi tiết thiệt hại mà NĐBH yêu cầu bồi thường, cùng toàn bộ những tài liệu chứng minh khiếu nại đó. Lưu ý rằng NĐBH không được quyền tự ý từ bỏ tài sản cho MIC.

6. Thông báo ngay cho Công an ngay lập tức:

- Khi tài sản được bảo hiểm bị mất ngoài phạm vi nhà được bảo hiểm.
- Mất mát hoặc thiệt hại do trộm, bạo động hay hoặc những kẻ ác ý.

7. NĐBH hay đại diện của NĐBH không được phép gian dối, gian lận, lừa gạt hay yêu cầu đòi bồi thường quá mức thiệt hại thực tế. Nếu phát hiện có sự gian lận, MIC sẽ không có trách nhiệm trả bất cứ khoản tiền bồi thường nào theo Quy tắc bảo hiểm này.

QUYỀN HẠN CỦA MIC

1. MIC có quyền lựa chọn sửa chữa, thay thế lại hay khôi phục lại những tài sản bị thiệt hại hoặc một phần của chúng, hoặc bồi thường bằng tiền mặt cho những thiệt hại đó.

2. Tiếp quản và bảo vệ hoặc giải quyết các khiếu kiện dưới tên Người được bảo hiểm.

3. Bằng chi phí của mình, MIC có quyền tiến hành các thủ tục tố tụng dưới tên của Người được bảo hiểm để thu hồi lại quyền lợi mà MIC được hưởng sau khi đã bồi thường theo Quy tắc bảo hiểm này.

4. MIC sẽ chỉ bồi thường cho Người được bảo hiểm theo tỷ lệ trách nhiệm của mình đối với một thiệt hại khi thiệt hại đó cũng được bảo hiểm bởi Quy tắc bảo hiểm khác.

5. Khi MIC đã chấp nhận một khiếu nại thuộc phạm vi của Quy tắc bảo hiểm

nhưng lại có bất đồng về số tiền được bồi thường thì bất đồng sẽ được giải quyết bởi Tòa án tại Việt Nam

Bất kỳ ai khác được thụ hưởng quyền lợi bảo hiểm theo Quy tắc bảo hiểm này cũng sẽ phải tuân thủ những điều khoản và điều kiện của Quy tắc bảo hiểm này.

PHẦN 1 – BẢO HIỂM RÚT TIỀN ATM

I. Phạm vi bảo hiểm

Khi rút tiền từ bất kỳ máy ATM trong phạm vi lãnh thổ Việt Nam bằng thẻ của Ngân hàng và nếu bị cướp giật xảy ra trong vòng 15 phút kể từ thời điểm rút tiền, Chủ thẻ sẽ được bồi thường số tiền rút tại máy ATM. Ngoài ra, Chủ thẻ còn được bồi thường các chi phí cấp cứu hợp lý phát sinh do vụ cướp giật gây ra (đối với các thương tật thân thể).

II. Điều khoản loại trừ:

MIC không trả cho bất kỳ:

- Các thiệt hại và/hoặc các trách nhiệm đối với bên thứ ba;
- Các thiệt hại hoặc tổn thất đối với bất cứ thứ gì ngoài tiền Chủ thẻ rút từ tài khoản thẻ của Chủ thẻ;
- Các thiệt hại và/hoặc các trách nhiệm xảy ra trước hoặc sau thời gian được bảo hiểm đối với vụ cướp;
- Các chi phí cấp cứu cho người khác ngoài Chủ thẻ.

III. Chứng từ yêu cầu

- Đơn yêu cầu bồi thường đã được kê khai chi tiết
- Biên bản công an xác nhận sự việc xảy ra
- Hóa đơn rút tiền ATM hoặc sao kê tài khoản
- Bản sao chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu

Trường hợp yêu cầu bồi thường chi phí y tế phát sinh do điều trị thương tật liên quan đến cướp giật, hoặc tấn công tại ATM, thì cung cấp thêm các chứng từ sau:

- Bản gốc hóa đơn y tế chi tiết (có chi tiết chi phí)
- Biên nhận chi phí y tế (bản gốc)
- Báo cáo y tế

IV. Lưu ý:

- Tờ khai bồi thường và các chứng từ có liên quan phải được gửi đến MIC trong vòng 30 ngày kể từ ngày khai báo bồi thường đầu tiên
- Trong quá trình giải quyết bồi thường, MIC có thể yêu cầu thêm các chứng từ hợp lý khác nếu cần thiết.

PHẦN 2 – BẢO HIỂM GIAO DỊCH GIAN LẬN

I. Phạm vi bảo hiểm:

Nếu thẻ của Chủ thẻ bị thất lạc hoặc bị mất cắp, Chủ thẻ sẽ được thanh toán các chi phí bị tính trái phép mà Chủ thẻ phải chịu trách nhiệm cho thẻ bị thất lạc hoặc mất cắp, tối đa trong vòng 12 tiếng trước và sau lần báo cáo đầu tiên của Chủ thẻ về sự việc với Ngân hàng; hoặc

Nếu thẻ của Chủ thẻ không bị thất lạc hoặc mất cắp, nhưng có các chi phí bị tính trái phép thông qua việc rút tiền từ máy ATM, mua hàng tại cửa hàng hay mua hàng trực tuyến bằng các thông tin thẻ của Chủ thẻ, Chủ thẻ sẽ được bồi hoàn các chi phí bị tính trái phép nói trên tối đa trong vòng 02 tháng (60 ngày) trước lần báo cáo đầu tiên của Chủ thẻ về sự việc với Ngân hàng, hoặc Ngân hàng thông báo với Chủ thẻ về sự cố (tùy sự việc nào đến trước)

II. Điều khoản loại trừ:

MIC sẽ không trả cho bất kỳ các chi phí hoặc tổn thất nào đối với:

- Tiền mặt rút từ thẻ của Chủ thẻ bị mất hoặc mất cắp;
- Các chi phí phát sinh bởi một người sinh sống trong hộ gia đình của Chủ thẻ, hoặc của người được Chủ thẻ giao phó thẻ;
- MIC sẽ không trả chi phí huỷ thẻ.

III. Chứng từ yêu cầu:

- Đơn yêu cầu bồi thường đã được kê khai chi tiết
- Bản sao chứng minh nhân dân/hộ chiếu
- Giấy khai báo sự việc có xác nhận của công an (nếu thẻ của Chủ thẻ bị mất cắp)
- Các chứng từ liên quan khác (tùy theo từng trường hợp cụ thể).

IV. Lưu ý:

- Tờ khai bồi thường và các chứng từ có liên quan phải được gửi đến MIC trong vòng 30 ngày kể từ ngày khai báo bồi thường đầu tiên.
- Trong quá trình giải quyết bồi thường, MIC có thể yêu cầu thêm các chứng từ hợp lý khác nếu cần thiết.
- Đối với trường hợp thẻ bị mất cắp/thất lạc, Chủ thẻ phải liên hệ ngay cho Ngân hàng trong vòng 12h kể từ khi phát hiện thẻ bị mất hoặc phát hiện ra các chi phí bị tính trái phép để Ngân hàng tiến hành khóa thẻ.

PHẦN 3 – BẢO HIỂM TƯ TRANG CHUYẾN ĐI

I. Phạm vi bảo hiểm:

Khi toàn bộ chi phí về vé của một chuyến đi cá nhân được tính vào thẻ của Chủ thẻ trong thời hạn bảo hiểm hiệu lực, Chủ thẻ sẽ được bồi hoàn trong toàn trình chuyến đi cá nhân đối với:

- Thất lạc, mất cắp hoặc tổn thất bất ngờ đối với hành lý, giấy tờ cá nhân, vật dụng cá nhân của Chủ thẻ; bao gồm máy tính cá nhân, điện thoại di động, máy ảnh kỹ thuật số, và máy nghe nhạc MP3;

- Các chi phí ăn ở và du lịch hợp lý phát sinh thêm mà cần thiết cho việc làm lại hộ chiếu bị thất lạc hoặc bị mất cắp khi ở nước ngoài.

Phạm vi bảo hiểm chỉ áp dụng cho chuyến đi cá nhân có khoảng cách lớn hơn 50 km và không quá 03 tuần lễ. Chuyến đi không phải với mục đích kinh doanh chẳng hạn như kỳ nghỉ cá nhân, thăm viếng bạn bè, người thân...

II. Điều khoản loại trừ:

MIC sẽ không trả cho bất kỳ Thiệt hại hoặc tổn thất:

- Phát sinh trong khoảng thời gian chuyến đi dài hơn 03 tuần;

- Đối với bất kỳ loại giấy tờ kinh doanh và hành chính và vé vận chuyển, phiếu tàu xe;

- Xảy ra cho xe đẩy tay, xe ngựa, xe lăn, xe dùng bàn đạp, xe cơ giới, hoặc thiết bị lặn và hàng không, ván lướt sóng hoặc các thiết bị liên quan hoặc đồ lắp ráp các loại;

- Xảy ra cho con dấu, kính sát tròng, đồ cổ, lông thú, các thiết bị nghe và ghi âm thương mại khác, các máy tính sử dụng cho mục đích thương mại, và các thiết bị viễn thông thương mại các loại; (ngoài những đồ vật được liệt kê ở phần Nội dung bảo hiểm thuộc mục Bảo hiểm tư trang chuyến đi);

- Xảy ra cho súng ngắn, đồ trang sức, đá quý, và các vật dụng được làm bằng hoặc có chứa vàng (hoặc các kim loại quý và/ hoặc đá quý);

- Xảy ra cho các trang thiết bị thể thao bị gãy vỡ trong lúc sử dụng;

- Xảy ra cho các vật dụng gia đình, hoặc bất kỳ vật gì được chuyên chở như hàng hoá;

- Xảy ra cho răng giả hoặc hàm giả, chân tay giả hoặc thiết bị trợ thính các loại;

- Xảy ra cho các đồ vật được gắn trên nóc xe buýt;

- Xảy ra cho các đồ vật được để một cách bất cẩn tại nơi công cộng;

- Xảy ra cho tiền và/hoặc séc được để trong hành lý ký gửi;

- Xảy ra do hao mòn thông thường, mục nát hoặc lỗi của nhà sản xuất;

- Xảy ra do nguyên nhân sâu hại, côn trùng, mối, mốc, mục nát, vi khuẩn, gỉ sét;

- Xảy ra do nguyên nhân vệ sinh, sửa chữa hoặc phục chế;

- Xảy ra do các nguyên nhân về lỗi của cơ điện, phần mềm, hoặc dữ liệu, bao gồm nhưng không giới hạn đối với ngắt điện, tăng áp, mất tín hiệu, hoặc các lỗi của viễn thông hoặc hệ thống vệ tinh;
- Xảy ra do nguyên nhân rò rỉ các chất bột, chất lỏng được mang trong đồ đạc cá nhân hoặc hành lý;
- Xảy ra vì hoặc có liên quan đến sự cố hoá học, sinh học, và hạt nhân.

III. Chứng từ yêu cầu:

- Đơn yêu cầu bồi thường đã được kê khai chi tiết
- Biên nhận bản gốc cho thấy việc thanh toán cho toàn bộ chuyến đi được thực hiện qua thẻ
- Biên bản công an xác nhận sự việc xảy ra là có thật trong những trường hợp liên quan đến trộm cướp
- Biên nhận chi phí phát sinh trong việc thay thế lại các đồ vật bị thiệt hại.

IV. Lưu ý:

- Tờ khai bồi thường và các chứng từ có liên quan phải được gửi đến MIC trong vòng 30 ngày kể từ ngày khai báo bồi thường đầu tiên.
- Trong quá trình giải quyết bồi thường, MIC có thể yêu cầu thêm các chứng từ hợp lý khác nếu cần thiết.
- Đối với Bảo hiểm các đồ vật cá nhân trong chuyến đi: Chi phí chuyến đi phải được thanh toán bằng thẻ được bảo hiểm.

PHẦN 4 – BẢO HIỂM THẤT LẠC VÍ

I. Nội dung bảo hiểm:

Chủ thẻ sẽ được bảo hiểm những khoản sau khi ví của Chủ thẻ bị thất lạc hoặc mất cắp trong phạm vi lãnh thổ Việt Nam:

- Các chi phí thay thế ví bị thất lạc hoặc mất cắp cũng như các giấy tờ cá nhân và thẻ tín dụng trong ví đó;
- Chi phí nộp đơn để xin lại các giấy tờ cá nhân và/hoặc thẻ mới.

II. Điều khoản loại trừ:

MIC sẽ không bảo hiểm cho:

- Tiền, vé vận chuyển, hoặc các món đồ tương tự khác nằm trong ví bị thất lạc hoặc mất cắp ngoài các giấy tờ cá nhân và các thẻ tín dụng của Chủ thẻ;
- Tổn thất gây ra bởi bất kỳ sự kiện nào ngoài việc thất lạc hoặc mất cắp, như là lửa, nước, hao mòn thông thường, khiếm khuyết do lỗi nhà sản xuất, sâu bọ, côn trùng, lau chùi hoặc sửa chữa, hoặc các sự cố tương tự;

- Thiệt hại bất ngờ đối với ví của Chủ thẻ và các vật bên trong;
- Các chi phí bị lạm dụng/bị tính trái phép trên thẻ tín dụng bị mất hoặc mất cắp;
- Bất kỳ chi phí nào liên quan đến việc trộm cắp thông tin cá nhân phát sinh từ các giấy tờ cá nhân hoặc thẻ tín dụng của Chủ thẻ bị thất lạc hoặc bị mất cắp.

III. Chứng từ yêu cầu:

- Đơn yêu cầu bồi thường đã được kê khai chi tiết
- Biên bản công an xác nhận sự việc xảy ra là có thật
- Hoá đơn phát sinh cho việc thay thế ví và giấy tờ cá nhân và/hoặc thẻ mới

IV. Lưu ý:

- Tờ khai bồi thường và các chứng từ có liên quan phải được gửi đến MIC trong vòng 30 ngày kể từ ngày khai báo bồi thường đầu tiên.
- Trong quá trình giải quyết bồi thường, MIC có thể yêu cầu thêm các chứng từ hợp lý khác nếu cần thiết.

PHẦN 5 – BẢO HIỂM MUA SẮM

I. Phạm vi bảo hiểm:

Chủ thẻ sẽ được bảo hiểm những vật dụng Chủ thẻ mua hoàn toàn bằng thẻ tín dụng của Chủ thẻ mà bị mất cắp và bị tổn thất vật chất bất ngờ do các rủi ro: cháy, nổ, giông, bão, lũ lụt, máy bay rơi, đâm va do xe cộ/ súc vật, tràn nước từ bể hoặc đường ống dẫn nước trong Nhà của Chủ thẻ trong vòng 90 ngày kể từ ngày mua hàng

II. Điều khoản loại trừ:

MIC sẽ không trả cho:

- Những đồ vật Chủ thẻ mang theo hoặc Chủ thẻ có được trong suốt chuyến đi cá nhân;
- Những đồ vật bị mất hoặc bị mất cắp từ trên phương tiện giao thông;
- Bất kỳ phương tiện cơ giới nào bao gồm xe cơ giới, thuyền và máy bay, và bất kỳ thiết bị và/hoặc các bộ phận cần thiết cho hoạt động và/hoặc việc bảo dưỡng của các phương tiện này;
- Các đồ đạc đặt cố định tại các hộ gia đình và/hoặc tài sản kinh doanh cố định, bao gồm nhưng không giới hạn đối với thảm, nền nhà và/hoặc gạch lát, máy điều hòa nhiệt độ, tủ lạnh, máy sưởi;
- Séc du lịch, tiền mặt, các loại vé, các công cụ có thể chuyển thành tiền hoặc có thể chuyển nhượng cho người khác, nén vàng bạc, tiền cắc quý hiếm hoặc tem, thực vật, động vật, các vật dễ thối hỏng;
- Các đồ nghệ thuật, đồ cổ, các loại súng, và các đồ vật sưu tập;

- Lông thú, trang sức, ngọc, đá quý và các hàng làm bằng hoặc có chứa vàng (hoặc các kim loại quý hiếm khác và/hoặc đá quý);
- Các đồ vật Chủ thẻ thuê hoặc cho thuê;
- Các đồ vật đã qua sử dụng, xây dựng lại, tân trang lại, hoặc chế tạo lại vào thời điểm mua;
- Các chi phí chuyên chở và đóng gói hoặc cài đặt, các chi phí liên quan đến lắp ráp;
- Các vật mua để bán lại, dùng cho mục đích chuyên nghiệp hoặc thương mại;
- Tổn thất gây ra bởi sâu bọ, côn trùng, mối mọt, mốc, ẩm ướt hoặc mục nát, vi khuẩn hoặc gỉ sét;
- Tổn thất do hư hỏng về cơ, điện, phần mềm, hoặc dữ liệu bao gồm nhưng không giới hạn đối với ngắt điện, tăng áp, hoặc mất tín hiệu, hoặc hư hỏng về viễn thông hoặc hệ thống vệ tinh;
- Các vật hư hỏng do hao mòn thông thường, khiếm khuyết sẵn có của sản phẩm hoặc sử dụng hoặc khi chơi thông thường (chẳng hạn như nhưng không giới hạn đối với thể thao hoặc các dụng cụ có tính chất tiêu khiển giải trí);
- Các vật mà Chủ thẻ làm hỏng trong khi sửa đổi (bao gồm cắt, cưa, và phay);
- Các đồ vật vô ý bỏ lại ở nơi công cộng mà người ta có thể tiếp cận;
- Tổn thất do hoặc liên quan đến sự kiện hạt nhân, sinh học hoặc hóa học.

III. Chứng từ yêu cầu:

- Đơn yêu cầu bồi thường đã được kê khai chi tiết
- Biên nhận bản gốc cho thấy việc thanh toán được thực hiện qua thẻ
- Biên bản công an xác nhận sự việc là có thật trong trường hợp bị mất cắp
- Biên nhận chi phí phát sinh trong việc thay thế lại các đồ vật được bảo hiểm bị mất/thiệt hại
- Trong yêu cầu bồi thường liên quan đền vật dụng bị hư hỏng, MIC có thể yêu cầu Chủ thẻ, bằng chi phí của Chủ thẻ, gửi vật dụng bị tổn thất đến MIC để kiểm tra nhằm có cơ sở xem xét giải quyết.

IV. Lưu ý:

- Tờ khai bồi thường và các chứng từ có liên quan phải được gửi đến MIC trong vòng 30 ngày kể từ ngày khai báo bồi thường đầu tiên.
- Các chứng từ yêu cầu được liệt kê không phải đã bao gồm tất cả. Trong quá trình giải quyết bồi thường, MIC có thể yêu cầu thêm các chứng từ hợp lý khác nếu cần thiết.

PHẦN 6 – BẢO HIỂM TRÁCH NHIỆM CHUYẾN ĐI

I. Phạm vi bảo hiểm:

Khi toàn bộ chí phí vé hành khách được tính vào thẻ tín dụng của Chủ thẻ trong thời gian hiệu lực của bảo hiểm, Chủ thẻ sẽ được trả các chi phí mà Chủ thẻ phải chịu trách nhiệm liên quan đến thương tật và tổn thất về tài sản bất ngờ đối với bên thứ ba trong suốt thời gian của chuyến du lịch cá nhân của Chủ thẻ.

Phạm vi bảo hiểm chỉ áp dụng cho chuyến đi cá nhân có khoảng cách lớn hơn 50 km và không quá 03 tuần lễ. Chuyến đi không phải với mục đích kinh doanh chẳng hạn như kỳ nghỉ cá nhân, thăm viếng bạn bè, người thân...

II. Điều khoản loại trừ:

MIC sẽ không trả cho bất kỳ **thương tật** và **thiệt hại tài sản** nào :

- Phát sinh trong khoảng thời gian chuyến đi dài hơn 03 tuần;
- Phát sinh trong lúc vận hành hoặc do sở hữu bất kỳ phương tiện cơ giới, hoặc máy móc có động cơ, thuyền buồm hoặc thuyền máy, và/ hoặc máy bay;
- Phát sinh từ bệnh truyền nhiễm mà Chủ thẻ truyền đi;
- Phát sinh bởi vì Chủ thẻ đã sử dụng rượu bia, ma tuý hay chất gây mê trái phép, và dược phẩm không có chỉ định của bác sĩ;
- Phát sinh do thi đấu hoặc tham gia các môn thể thao mang tính cạnh tranh/nguy hiểm, nhưng không giới hạn đối với leo núi, quyền anh, pô lô, nhảy dù, bay lượn, và/ hoặc lặn dưới nước với thiết bị thở cá nhân;
- Chủ thẻ bị ràng buộc bởi hợp đồng thoả thuận nào khác;
- Phát sinh đến Chủ thẻ và người thân của Chủ thẻ;
- Phát sinh do sự tham gia của Chủ thẻ vào các cuộc biểu tình, đình công, nổi loạn, các hành động trái pháp luật hoặc các hành động khủng bố;

III. Chứng từ yêu cầu:

- Đơn yêu cầu bồi thường đã được kê khai chi tiết
- Biên nhận bản gốc cho thấy việc thanh toán được thực hiện qua thẻ
- Biên bản công an/Nhà chức trách về tai nạn và trách nhiệm phát sinh
- Biên nhận chi phí phát sinh trong việc thay thế lại các đồ vật bị thiệt hại.
- Biên nhận chi phí y tế phát sinh đối với thương tật thân thể của bên thứ ba

IV. Lưu ý:

- Tờ khai bồi thường và các chứng từ có liên quan phải được gửi đến MIC trong vòng 30 ngày kể từ ngày khai báo bồi thường đầu tiên.
- Trong quá trình giải quyết bồi thường, MIC có thể yêu cầu thêm các chứng từ hợp lý khác nếu cần thiết.
- Đối với Bảo hiểm trách nhiệm chuyến đi cá nhân: Chi phí chuyến đi phải

được thanh toán bằng thẻ được bảo hiểm.

PHẦN 7 – BẢO HIỂM GIA SẢN KHI VẮNG NHÀ

I. Phạm vi bảo hiểm:

Khi toàn bộ chi phí vé hành khách của chuyến đi cá nhân được tính vào thẻ tín dụng của Chủ thẻ trong thời gian bảo hiểm hiệu lực, Chủ thẻ sẽ được bồi thường những tổn thất, mất tích hoặc hư hại của những đồ vật sau do trộm cắp ở nhà của Chủ thẻ trong khi Chủ thẻ đi du lịch :

- Đồ đạc, quần áo, thiết bị điện và âm thanh (ti vi, đầu đĩa CD/DVD, cát -set, máy vi tính, tủ lạnh, máy tính xách tay) của Chủ thẻ
- Tiền của Chủ thẻ

Trộm cắp được hiểu là hành vi được thực hiện bằng vũ lực để đột nhập hay thoát ra nhà của Chủ thẻ.

Phạm vi bảo hiểm này chỉ áp dụng cho chuyến đi cá nhân có khoảng cách lớn hơn 50 km và không quá 03 tuần lễ. Chuyến đi không phải với mục đích kinh doanh chẳng hạn như kỳ nghỉ cá nhân, thăm viếng bạn bè, người thân...

II. Điều khoản loại trừ:

MIC sẽ không trả cho :

- Các tổn thất phát sinh trong khoảng thời gian chuyến đi của Chủ thẻ dài hơn 03 tuần;
- Các tổn thất cho tài sản cá nhân Chủ thẻ mang theo trong suốt chuyến đi cá nhân;
- Các tổn thất cho các đồ vật khác mà không được liệt kê trong phần "Phạm vi bảo hiểm" của Phần này;
- Tổn thất xảy ra vì các sự kiện khác ngoài trộm cướp, bao gồm nhưng không giới hạn đối với lửa, khói, sét, gió, nước, lụt, động đất, núi lửa, sóng thuỷ triều, lở đất, mưa đá, hoặc các thiên tai khác;
- Các tổn thất xảy ra do hoặc có liên quan đến sự cố hoá học, sinh học, và hạt nhân;

III. Chứng từ yêu cầu:

- Đơn yêu cầu bồi thường đã được kê khai chi tiết
- Biên nhận bản gốc cho thấy việc thanh toán được thực hiện qua thẻ
- Biên bản công an xác nhận sự việc xảy ra là có thật
- Biên nhận chi phí phát sinh trong việc thay thế lại các đồ vật bị thiệt hại

IV. Lưu ý:

- Tờ khai bồi thường và các chứng từ có liên quan phải được gửi đến MIC trong vòng 30 ngày kể từ ngày khai báo bồi thường đầu tiên.

- Trong quá trình giải quyết bồi thường, MIC có thể yêu cầu thêm các chứng từ khác nếu cần thiết.

- Nếu trong trường hợp có từ 2 hợp đồng bảo hiểm cùng bảo hiểm cho 1 đối tượng được bảo hiểm thì khi xảy ra sự kiện được bảo hiểm, MIC chỉ chi trả bồi thường 1 lần, tối đa không quá hạn mức được quy định trong phần này cho đối tượng được bảo hiểm đó.

- Đối với tiền của Chủ thẻ: MIC chỉ chi trả tối đa 10 triệu đồng/vụ/năm.

- Đối với bảo hiểm gia sản khi bạn vắng nhà:

  + Chi phí chuyển đi phải được thanh toán bằng thẻ được bảo hiểm.

  + Tiền của Chủ thẻ phải được cất giữ trong các két an toàn có mã, khóa

THAY MẶT VÀ ĐẠI DIỆN
TỔNG CÔNG TY BẢO HIỂM QUÂN ĐỘI

S.G.P: 43 - C.T.C.P
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM QUÂN ĐỘI
Q. ĐỐNG ĐA - TP. HÀ NỘI

TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Quang Hiện

BẢO HIỂM QUÂN ĐỘI

GIỚI HẠN TRÁCH NHIỆM – MỨC PHÍ BẢO HIỂM CHO CHỦ THẺ NGÂN HÀNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số..../2017/QĐ-MIC ngày ... tháng ...năm 2017 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Quân đội)

I. GIỚI HẠN TRÁCH NHIỆM, MỨC KHẤU TRỪ

SỐ TT	CÁC LOẠI HÌNH BẢO HIỂM	GIỚI HẠN TRÁCH NHIỆM/ 1 VỤ	GIỚI HẠN TRÁCH NHIỆM/ 1 NĂM	MỨC KHẤU TRỪ
1	BH rút tiền từ ATM	5.000.000 VNĐ	10.000.000	10% giá trị tổn thất
2	BH giao dịch gian lận	10.000.000 VNĐ	20.000.000	15% giá trị tổn thất
3	BH tư trang chuyến đi	5.000.000 VNĐ	10.000.000	10% giá trị tổn thất
4	BH thất lạc ví	10.000.000 VNĐ	20.000.000	Không khấu trừ
5	BH mua sắm	10.000.000 VNĐ	10.000.000	Không khấu trừ
6	BH trách nhiệm chuyến đi	20.000.000 VNĐ	20.000.000	Không khấu trừ
7	BH gia sản khi vắng nhà	100.000.000 VNĐ	100.000.000	15% giá trị tổn thất

II. MỨC PHÍ BẢO HIỂM

TT	Các loại hình bảo hiểm	Giới hạn trách nhiệm (VNĐ)	Mức phí bảo hiểm (VNĐ)				
			Loại thẻ				
			Trả trước	Ghi nợ nội địa		Tín dụng nội địa	
				Chuẩn	Thấu chi	Chuẩn	Vàng
1	BH rút tiền từ ATM	10.000.000	5.500	4.000	4.000	4.000	4.000
2	BH giao dịch gian lận	20.000.000			6.000	8.000	8.000
3	BH tư trang chuyến đi	10.000.000			3.500	3.500	3.500
4	BH thất lạc ví	20.000.000					8.000
5	BH mua sắm	10.000.000					5.000
6	BH trách nhiệm chuyến đi	20.000.000					9.000
7	BH gia sản khi vắng nhà	100.000.000					15.000
	Phí BH/thẻ		**5.500**	**4.000**	**13.500**	**15.500**	**52.500**

Ghi chú: Mức phí bảo hiểm trên áp dụng trong thời hạn 01 năm tính từ thời điểm chủ thẻ bắt đầu gia nhập.

THAY MẶT VÀ ĐẠI DIỆN
TỔNG CÔNG TY BẢO HIỂM QUÂN ĐỘI

S.G.P: 43 - C.T.C.P
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM QUÂN ĐỘI
Q. ĐỐNG ĐA - TP. HÀ NỘI

TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Quang Hiện

BẢO HIỂM QUÂN ĐỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 306/2018/QĐ-MIC

Hà Nội, ngày 02 tháng 01 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy tắc bảo hiểm Tai nạn con người

TỔNG GIÁM ĐỐC
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM QUÂN ĐỘI

Căn cứ Giấy phép thành lập và hoạt động số 43 GP/KDBH ngày 08/10/2007 của Bộ Tài chính và các Giấy phép điều chỉnh của Bộ Tài chính;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Quân đội (MIC);

Theo đề nghị của Giám đốc Ban Bảo hiểm Con người Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Quân đội,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này *"Quy tắc bảo hiểm Tai nạn con người"*.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế cho Quyết định số 57/2016/QĐ-MIC ngày 01/01/2016 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Quân đội.

Điều 3: Ban Tổng Giám đốc, Giám đốc các Ban thuộc Hội sở Tổng công ty, Giám đốc các đơn vị thành viên, các cá nhân và tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- HĐQT, BKS (để b/c);
- Lưu: VT, Ban CN.

TỔNG GIÁM ĐỐC

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM QUÂN ĐỘI

Nguyễn Quang Hiện

Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Quân đội
Địa chỉ: Tầng 15, Tòa nhà MIPEC, số 229 Tây Sơn, Đống Đa, Hà Nội * **Điện thoại:** (84-24) 6285 3388 * Fax: (84-24) 6285 3366
Email: info@mic.vn * **Website**: www.mic.vn

QUY TẮC
BẢO HIỂM TAI NẠN CON NGƯỜI

(Ban hành kèm theo Quyết định số 306/2018/QĐ-MIC ngày 02 tháng 01 năm 2018 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Quân đội)

Trên cơ sở người được bảo hiểm đã nộp đủ phí bảo hiểm theo quy định, Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Quân đội (gọi tắt là MIC) nhận bảo hiểm tai nạn con người theo các điều kiện, điều khoản quy định trong Quy tắc bảo hiểm này.

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Người được bảo hiểm

Người được bảo hiểm là các công dân Việt Nam, người nước ngoài đang công tác, học tập tại Việt Nam từ 1 tuổi đến 70 tuổi, loại trừ các đối tượng sau đây:

- Những người bị bệnh thần kinh, tâm thần, ung thư;
- Những người bị tàn phế hoặc thương tật vĩnh viễn từ 50% trở lên;
- Những người đang trong thời gian điều trị bệnh tật, thương tật.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy tắc bảo hiểm này, những khái niệm dưới đây được hiểu như sau:

1. Tuổi của Người được bảo hiểm: Là tuổi căn cứ vào ngày sinh nhật gần nhất của người được bảo hiểm.

2. Bên mua bảo hiểm: Là các tổ chức hợp pháp hoặc cá nhân từ đủ 18 tuổi trở lên vào thời điểm hợp đồng bảo hiểm phát sinh trách nhiệm và có năng lực hành vi dân sự đầy đủ. Bên mua bảo hiểm là người yêu cầu bảo hiểm và thực hiện nghĩa vụ đóng phí bảo hiểm theo hợp đồng bảo hiểm. Bên mua bảo hiểm có quyền lợi có thể được bảo hiểm.

Tên Bên mua bảo hiểm được ghi trong giấy yêu cầu bảo hiểm và hợp đồng bảo hiểm.

3. Người thụ hưởng bảo hiểm: Là người được bên mua bảo hiểm chỉ định nhận tiền bảo hiểm theo hợp đồng bảo hiểm hoặc là người thừa kế theo quy định của pháp luật trong trường hợp không có chỉ định.

4. Tai nạn: Là một sự kiện bất ngờ, không lường trước được, ngoài ý muốn của người được bảo hiểm, gây ra một lực từ bên ngoài tác động lên thân thể người được bảo hiểm và là nguyên nhân trực tiếp và duy nhất làm cho người được bảo hiểm bị thương tật thân thể hoặc tử vong.

5. Nội trú: Là nằm viện điều trị tại cơ sở khám chữa bệnh tối thiểu 24h liên tục. Thời gian điều trị nội trú thể hiện trên Giấy ra viện/Giấy xuất viện.

6. Thương tật toàn bộ vĩnh viễn: Là thương tật thân thể do tai nạn gây ra làm cho người được bảo hiểm bị cản trở hoàn toàn khi tham gia vào công việc thường làm hay bị mất hoàn toàn khả năng lao động trong bất kỳ loại lao động nào, kéo dài ít nhất là một trăm lẻ bốn (104) tuần liên tục và không hy vọng vào sự tiến triển của thương tật đó theo kết luận của bác sỹ hoặc, theo kết luận của hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương trở lên người được bảo hiểm bị thương tật thân thể vĩnh viễn từ 81% trở lên.

7. Thương tật bộ phận vĩnh viễn: Là thương tật thân thể do tai nạn gây ra làm cho người được bảo hiểm vĩnh viễn mất đi chức năng hoạt động của một hay nhiều bộ phận của cơ thể. Việc xác định thương tật bộ phận vĩnh viễn theo kết luận của bác sỹ hoặc hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương trở lên.

Theo quy định của quy tắc này, thương tật toàn bộ vĩnh viễn, thương tật bộ phận vĩnh viễn được liệt kê trong Phụ lục "Bảng tỷ lệ trả tiền bảo hiểm thương tật" của MIC và chỉ được xác định sau khi điều trị tổn thương thân thể đó đã kết thúc.

8. Thương tật tạm thời: Là tình trạng mà Người được bảo hiểm bị thương tật không thể thực hiện một phần hoặc toàn bộ công việc hằng ngày của mình trong một khoảng thời gian nhất định.

9. Thương tật thân thể: Là tổn thương thân thể gây ra bởi tai nạn, là hậu quả đầu tiên của tai nạn và không phải là hậu quả của tai nạn hoặc chấn thương trước đó và không phải là hậu quả của sự suy yếu thể lực, khuyết tật, quá trình thoái hóa hoặc bệnh tồn tại trước khi bắt đầu bảo hiểm theo quy tắc bảo hiểm này.

10. Bệnh viện/Cơ sở y tế: Là một cơ sở khám chữa bệnh được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam.

11. Chi phí y tế: Là những chi phí phát sinh từ việc điều trị thương tật thân thể cho người được bảo hiểm và do bác sỹ chỉ định. Các chi phí này phải là chi phí thực tế, cần thiết và hợp lý tại cơ sở y tế cung cấp dịch vụ điều trị cho thương tật thân thể của người được bảo hiểm.

12. Chi phí cần thiết và hợp lý: Là các chi phí y tế phát sinh từ việc điều trị cần thiết trên phương diện y khoa cho thương tật thân thể của người được bảo hiểm không vượt quá mức chi phí điều trị, thiết bị hoặc dịch vụ y tế so với các Bệnh viện/Cơ sở y tế có cùng điều kiện khám chữa bệnh tại tỉnh, thành phố nơi phát sinh chi phí.

13. Bác sỹ: Là người có bằng cấp chuyên môn y khoa được cơ quan có thẩm quyền cấp phép hoặc thừa nhận được thực hành nghề y hợp pháp trong phạm vi giấy phép theo pháp luật Việt Nam.Bác sỹ không được đồng thời là vợ (chồng), bố mẹ, con, anh chị em ruột của người được bảo hiểm/bên mua bảo hiểm.

14. Thực phẩm chức năng: là thực phẩm dùng để hỗ trợ chức năng của các bộ phận trong cơ thể người, có tác dụng dinh dưỡng, tạo cho cơ thể tình trạng thoải mái, tăng sức đề kháng và giảm bớt nguy cơ gây bệnh.

15. Thuốc bổ: Là loại thuốc được sử dụng nhằm mục đích bồi dưỡng cơ thể, giảm mệt mỏi, tăng cường sức khỏe, giúp ăn được, ngủ được, tăng sự tập trung và giúp trí nhớ tốt hơn.

16. Ngộ độc thức ăn, đồ uống hay còn được gọi tên thông dụng là ngộ độc thực phẩm hay trúng thực: Là các biểu hiện bệnh lý xuất hiện sau khi ăn, uống và cũng là hiện tượng người bị trúng độc, ngộ độc do ăn, uống phải những loại thực phẩm nhiễm khuẩn, nhiễm độc hoặc có chứa chất gây ngộ độc hoặc thức ăn bị biến chất, ôi thiu, có chất bảo quản, phụ gia... nó cũng có thể coi là bệnh truyền qua thực phẩm, là kết quả của việc ăn thực phẩm bị ô nhiễm. Người bị ngộ độc thực phẩm thường biểu hiện qua những triệu chứng lâm sàng như nôn mửa, tiêu chảy, chóng mặt, sốt, đau bụng. hoặc triệu chứng khác với tình trạng sức khỏe bình thường. Ngộ độc thực phẩm không chỉ gây hại cho sức khỏe (có thể dẫn đến tử vong) mà còn khiến tinh thần con người mệt mỏi. Việc xác định người được bảo hiểm bị ngộ độc thức ăn theo kết luận của bác sỹ.

17. Đình công: Là sự ngừng việc tạm thời, tự nguyện và có tổ chức của tập thể lao động nhằm đạt được yêu cầu trong quá trình giải quyết tranh chấp lao động.

18. Khủng bố: Là hoạt động phá hoại, đe dọa bằng lời nói/hình ảnh/video giết người do cá nhân hoặc tổ chức thực hiện làm thiệt mạng người gây hoang mang khiếp sợ cho tâm lý hoặc tổn thất cho xã hội và cộng đồng, nhằm mục đích chính trị hoặc tôn giáo.

19. Nội chiến: Là chiến tranh giữa các thành phần trong một nước hay quốc gia, giữa những người đồng bào cùng ngôn ngữ nhưng tranh chấp nhau vì nhiều lý do khác nhau: tôn giáo, chính trị, kinh tế hoặc các lí do khác.

20. Phục hồi chức năng: Phục hồi chức năng bao gồm các biện pháp y học, kinh tế, xã hội học, giáo dục hướng nghiệp và kỹ thuật phục hồi, làm giảm tác động của giảm chức năng và tàn tật, bảo đảm cho họ hội nhập xã hội, có cơ hội bình đẳng tham gia các hoạt động xã hội, có cuộc sống bình thường tối đa so với hoàn cảnh của họ.

Mục đích của phục hồi chức năng:

- Hoàn lại một cách tối đa thực thể, tinh thần và nghề nghiệp.

- Ngăn ngừa các thương tật thứ cấp.

- Tăng cường khả năng còn lại của người tàn tật, để giảm bớt hậu quả của người tàn tật.

- Thay đổi thái độ của xã hội đối với người tàn tật.

- Cải thiện các điều kiện nhà ở, trường học, giao thông, công sở để người tàn tật có thể đến những nơi họ cần đến như mọi người, để có cơ hội được vui chơi học hành, làm việc, hoạt động xã hội.

- Làm cho mọi người trong xã hội có ý thức phòng ngừa bệnh tật.

21. Đơn bảo hiểm nhóm: Là hợp đồng bảo hiểm cấp cho những nhóm người thuộc cùng một công ty/tổ chức tham gia bảo hiểm. Hợp đồng bảo hiểm nhóm phải bao gồm ít nhất 100 người.

Điều 3. Hợp đồng bảo hiểm

Hợp đồng bảo hiểm là sự thoả thuận giữa bên mua bảo hiểm và MIC, phù hợp với quy định của pháp luật, theo đó bên mua bảo hiểm phải đóng phí bảo hiểm, MIC phải trả tiền bảo hiểm cho người thụ hưởng khi xảy ra sự kiện bảo hiểm.

Điều 4. Phí bảo hiểm và số tiền bảo hiểm

1. Phí bảo hiểm là khoản tiền mà bên mua bảo hiểm phải đóng cho MIC theo thời hạn và phương thức do các bên thoả thuận trong hợp đồng bảo hiểm và phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

Phí bảo hiểm được quy định trong biểu phí đính kèm quy tắc bảo hiểm đã được Bộ Tài chính phê chuẩn.

2. Số tiền bảo hiểm là giới hạn trách nhiệm tối đa của MIC đối với một người được bảo hiểm trong một năm được bảo hiểm.

Điều 5. Thời hạn bảo hiểm

Thời hạn bảo hiểm theo quy tắc này là tối đa 01 năm, tính từ ngày bắt đầu bảo hiểm đến ngày kết thúc bảo hiểm được quy định trong hợp đồng bảo hiểm.

Điều 6. Chấm dứt hợp đồng bảo hiểm

Trừ trường hợp chấm dứt hợp đồng bảo hiểm theo quy định của pháp luật, hợp đồng bảo hiểm còn chấm dứt trong trường hợp một trong hai bên đề nghị chấm dứt hợp đồng bảo hiểm, bên yêu cầu chấm dứt phải thông báo bằng văn bản cho bên kia biết trước ba mươi (30) ngày kể từ ngày định chấm dứt, MIC sẽ hoàn trả 70% phí bảo hiểm tương ứng với thời gian còn lại của hợp đồng bảo hiểm.

Trường hợp trong thời hạn hợp đồng bảo hiểm đang có hiệu lực đã xảy ra sự kiện bảo hiểm liên quan đến người được bảo hiểm và đã được MIC chi trả quyền lợi bảo hiểm, MIC không chịu trách nhiệm hoàn trả phí bảo hiểm cho người được bảo hiểm đó.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Bên mua bảo hiểm/ Người được bảo hiểm.

1. Quyền của bên mua bảo hiểm, người được bảo hiểm.

a) Yêu cầu MIC giải thích các điều kiện, điều khoản bảo hiểm; cấp giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc đơn bảo hiểm.

b) Yêu cầu MIC trả tiền bảo hiểm cho người thụ hưởng hoặc người được bảo hiểm theo thoả thuận trong hợp đồng bảo hiểm khi xảy ra sự kiện bảo hiểm.

c) Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

2. Nghĩa vụ của bên mua bảo hiểm/người được bảo hiểm.

a) Đóng phí bảo hiểm đầy đủ, theo thời hạn và phương thức đã thỏa thuận trong hợp đồng bảo hiểm và phù hợp với quy định pháp luật.

b) Kê khai đầy đủ, trung thực, chính xác mọi chi tiết có liên quan đến hợp đồng bảo hiểm theo yêu cầu của MIC.

c) Bên mua bảo hiểm/người được bảo hiểm/người yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm có nghĩa vụ thu thập và cung cấp thông, chứng từ, tài liệu làm cơ sở giải quyết bồi thường một cách trung thực, chính xác, kịp thời và đầy đủ cho MIC, đồng thời tạo mọi điều kiện thuận lợi cho MIC kiểm tra, xác minh rủi ro khi có sự kiện bảo hiểm xảy ra.

d) Áp dụng các biện pháp đề phòng, hạn chế tổn thất theo chỉ dẫn của MIC.

đ) Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của MIC

1. Quyền của MIC.

a) Thu phí bảo hiểm theo thoả thuận trong hợp đồng bảo hiểm.

b) Yêu cầu bên mua bảo hiểm cung cấp đầy đủ, trung thực thông tin liên quan đến việc giao kết và thực hiện hợp đồng bảo hiểm.

c) Từ chối trả tiền bảo hiểm cho người thụ hưởng hoặc cho người được bảo hiểm trong trường hợp không thuộc phạm vi trách nhiệm bảo hiểm hoặc trường hợp loại trừ trách nhiệm bảo hiểm theo quy định tại quy tắc.

d) Yêu cầu bên mua bảo hiểm áp dụng các biện pháp đề phòng, hạn chế tổn thất theo quy định của pháp luật.

đ) Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

2. Nghĩa vụ của MIC.

a) Giải thích cho bên mua bảo hiểm về các điều kiện, điều khoản bảo hiểm; quyền, nghĩa vụ của bên mua bảo hiểm.

b) Cấp cho bên mua bảo hiểm giấy chứng nhận bảo hiểm, đơn bảo hiểm ngay sau khi giao kết hợp đồng bảo hiểm.

c) Trả tiền bảo hiểm cho người thụ hưởng hoặc người được bảo hiểm khi xảy ra sự kiện bảo hiểm theo thỏa thuận trong hợp đồng bảo hiểm.

d) Giải thích bằng văn bản lý do từ chối trả tiền bảo hiểm.

đ) Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Trách nhiệm cung cấp thông tin

1. Khi giao kết hợp đồng bảo hiểm, MIC có trách nhiệm cung cấp đầy đủ thông tin liên quan đến hợp đồng bảo hiểm, giải thích các điều kiện, điều khoản bảo hiểm cho bên mua bảo hiểm; bên mua bảo hiểm có trách nhiệm cung cấp đầy đủ thông tin liên quan đến đối tượng bảo hiểm cho MIC. Các bên chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của thông tin đó. MIC có trách nhiệm giữ bí mật về thông tin do bên mua bảo hiểm cung cấp.

2. MIC có quyền đơn phương đình chỉ thực hiện hợp đồng bảo hiểm và thu phí bảo hiểm đến thời điểm đình chỉ thực hiện hợp đồng bảo hiểm khi bên mua bảo hiểm có một trong những hành vi sau đây:

a) Cố ý cung cấp thông tin sai sự thật nhằm giao kết hợp đồng bảo hiểm để được trả tiền bảo hiểm hoặc được bồi thường;

b) Không thực hiện các nghĩa vụ trong việc cung cấp thông tin cho MIC theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 6 của quy tắc bảo hiểm này.

3. Trong trường hợp MIC cố ý cung cấp thông tin sai sự thật nhằm giao kết hợp đồng bảo hiểm thì bên mua bảo hiểm có quyền đơn phương đình chỉ thực hiện hợp đồng bảo hiểm. MIC phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho bên mua bảo hiểm do việc cung cấp thông tin sai sự thật.

Chương II
QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 10. Phạm vi bảo hiểm

1. Phạm vi bảo hiểm là những tai nạn xảy ra đối với người được bảo hiểm trong lãnh thổ Việt Nam.

2. Người được bảo hiểm theo Quy tắc bảo hiểm này vẫn được tham gia và hưởng mọi quyền lợi của các loại hình bảo hiểm khác.

Điều 11. Quyền lợi của người được bảo hiểm

1. Trường hợp người được bảo hiểm tử vong, thương tật toàn bộ vĩnh viễn do tai nạn thuộc phạm vi bảo hiểm: MIC trả toàn bộ số tiền bảo hiểm ghi trên hợp đồng bảo hiểm.

2. Trường hợp người được bảo hiểm bị thương tật bộ phận vĩnh viễn do tai nạn thuộc phạm vi bảo hiểm: MIC trả tiền theo "Bảng tỷ lệ trả tiền thương tật" hiện hành của MIC nhưng không vượt quá số tiền bảo hiểm ghi trên hợp đồng bảo hiểm.

3. Trường hợp người được bảo hiểm bị thương tật tạm thời do tai nạn thuộc phạm vi bảo hiểm:

3.1. Trường hợp người được bảo hiểm tham gia với số tiền bảo hiểm phổ cập từ 10 triệu đồng đến 20 triệu đồng/người: MIC trả tiền theo "Bảng tỷ lệ trả tiền thương tật" hiện hành của MIC nhưng không vượt quá số tiền bảo hiểm ghi trên hợp đồng bảo hiểm.

3.2. Trường hợp người được bảo hiểm tham gia với số tiền bảo hiểm đặc biệt từ trên 20 triệu đồng đến 200 triệu đồng/người: MIC trả tiền bảo hiểm theo chi phí y tế hợp lý và chi phí trợ cấp trong thời gian điều trị nội trú (0,1% số tiền bảo hiểm/ngày điều trị). Tổng số tiền chi trả tối đa không vượt quá số tiền chi trả theo bảng "Bảng tỷ lệ trả tiền thương tật" hiện hành của MIC và số tiền bảo hiểm ghi trên hợp đồng bảo hiểm.

4. Trường hợp người được bảo hiểm bị tai nạn thuộc phạm vi bảo hiểm đã được trả tiền bảo hiểm, trong vòng một (01) năm kể từ ngày xảy ra tai nạn, người được bảo hiểm bị chết/thương tật toàn bộ vĩnh viễn/thương tật bộ phận vĩnh viễn do hậu quả của tai nạn đó, MIC trả thêm phần chênh lệch giữa số tiền bảo hiểm ghi trên hợp đồng bảo

hiểm/số tiền chi trả theo Bảng tỷ lệ trả tiền thương tật hiện hành của MIC với số tiền đã trả cho tai nạn đó.

5. Trường hợp hậu quả của tai nạn thuộc phạm vi bảo hiểm bị trầm trọng hơn do bệnh tật hoặc sự tàn tật có sẵn của người được bảo hiểm hoặc điều trị vết thương không kịp thời và không theo chỉ dẫn của cơ sở khám chữa bệnh thì MIC chỉ trả tiền bảo hiểm như đối với loại vết thương tương tự ở người có sức khỏe bình thường được điều trị một cách hợp lý.

Tất cả việc chi trả giải quyết quyền lợi bảo hiểm của MIC đều dựa trên căn cứ kết luận của bác sỹ.

6. Trường hợp người được bảo hiểm bị mất tích thuộc phạm vi bảo hiểm và có quyết định của Tòa án có thẩm quyền về việc tuyên bố người được bảo hiểm mất tích do tai nạn trong thời hạn bảo hiểm, MIC sẽ chi trả 100% số tiền bảo hiểm ghi trên hợp đồng bảo hiểm.

Nếu sau khi MIC chi trả bảo hiểm cho trường hợp người được bảo hiểm bị mất tích mà người được bảo hiểm trở về hoặc có quyết định của Tòa án có thẩm quyền về việc tuyên bố người được bảo hiểm bị mất tích không phải do tai nạn thì người thụ hưởng bảo hiểm phải hoàn trả lại cho MIC toàn bộ số tiền bảo hiểm đã được MIC chi trả.

Điều 12. Loại trừ trách nhiệm bảo hiểm

MIC không chịu trách nhiệm trả tiền bảo hiểm khi người được bảo hiểm bị tử vong, thương tật thân thể, mất tích trong những trường hợp sau:

1. Hành động cố ý của người được bảo hiểm trừ trường hợp người được bảo hiểm có hành động cứu người, cứu tài sản của Nhà nước, của nhân dân và tham gia chống các hành động phạm pháp;

2. Hành động cố ý của người thụ hưởng theo quy định của pháp luật;

3. Người được bảo hiểm vi phạm pháp luật, nội quy, quy định của chính quyền địa phương hoặc các tổ chức xã hội, vi phạm luật lệ an toàn giao thông theo kết luận của cơ Quan có thẩm quyền;

4. Người được bảo hiểm sử dụng hoặc bị ảnh hưởng của rượu, bia, ma túy và các chất kích thích tương tự khác và là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến tai nạn. Các chất kích thích được hiểu theo quy tắc là các chất mà người được bảo hiểm sử dụng để gây nghiện, gây tê liệt thần kinh không kiểm soát được hành động của bản thân mà pháp luật nghiêm cấm;

5. Người được bảo hiểm tham gia đánh nhau, trừ khi được xác nhận đó là hành động tự vệ;

6. Cảm đột ngột, trúng gió;

7. Chi phí tạo hình thẩm mỹ, chỉnh hình, phục hồi chức năng, chi phí để có được và lắp ghép làm giả các bộ phận cơ thể (như chân giả, tay giả, mắt giả, răng giả);

8. Các thiết bị y tế hỗ trợ điều trị: Tất cả các bộ phận hay các thiết bị được đặt/cấy/trồng vào bất cứ một bộ phận nào của cơ thể để hỗ trợ cho chức năng hoạt động của bộ phận đó, hay các dụng cụ y tế dùng để hỗ trợ cho việc điều trị hoặc phẫu thuật như ở đĩa đệm, nẹp, vis, trong phẫu thuật kết xương, máy hỗ trợ tim, các dụng cụ hỗ trợ chức năng vận động như nạng, xe đẩy, thiết bị trợ thính, kính thuốc và các dụng cụ chỉnh hình mang tính chất thẩm mỹ khác;

9. Thực phẩm chức năng, các chất bổ sung như vitamin, thuốc bổ, khoáng chất và các chất hữu cơ;

10. Ngộ độc thức ăn, đồ uống theo kết luận của bác sỹ;

11. Người được bảo hiểm được cơ quan y tế xác nhận bị chết, thương tật toàn bộ/bộ phận vĩnh viễn, thương tật tạm thời do điều trị hoặc sử dụng thuốc không theo chỉ dẫn của cơ quan y tế;

12. Các hoạt động hàng không (trừ khi với tư cách là hành khách), các cuộc diễn tập, huấn luyện quân sự, tham gia chiến đấu của các lực lượng vũ trang;

13. Động đất, núi lửa, nhiễm phóng xạ, ô nhiễm hóa học hoặc các hóa chất chứa độc tố hay ảnh hưởng của các vụ nổ do vũ khí, chiến tranh, đình công, nội chiến, khủng bố;

14. Người được bảo hiểm chết do bị thi hành án tử hình;

15. Người được bảo hiểm bị mất tích (trừ trường hợp Tòa án có quyết định tuyên bố người được bảo hiểm mất tích do tai nạn trong thời hạn bảo hiểm);

16. Người được bảo hiểm đột tử hoặc tử vong không rõ nguyên nhân;

17. Trường hợp người được bảo hiểm tham gia tập luyện hoặc tham gia thi đấu các môn thể thao chuyên nghiệp (trừ trường hợp người được bảo hiểm đã yêu cầu và thỏa thuận đóng thêm phí bảo hiểm cho MIC).

Điều 13. Hồ sơ yêu cầu trả tiền bảo hiểm

Khi yêu cầu trả tiền bảo hiểm, người được bảo hiểm hoặc người thụ hưởng hoặc người được uỷ quyền phải gửi cho MIC các giấy tờ sau đây:

1. Giấy yêu cầu trả tiền bảo hiểm theo mẫu của MIC;

2. Hợp đồng bảo hiểm, Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc bản sao (trích) danh sách người được bảo hiểm;

3. Bản gốc hoặc bản sao hợp lệ các chứng từ khám chữa bệnh bao gồm: Y bạ (Medical Report), Giấy khám, Giấy nhập viện, Giấy ra viện, Phiếu thanh toán ra viện, Đơn thuốc, Phiếu mổ, Phiếu đọc X-quang, Phim chụp X-quang (nếu có) ... Những chứng từ này phải có tên bác sỹ, người điều trị, loại bệnh, chi tiết các mục điều trị và ngày điều trị, có dấu của bệnh viện/cơ sở y tế. Đơn thuốc phải kê tên thuốc rõ ràng, có dấu của hiệu thuốc;

4. Bản gốc các hóa đơn thể hiện các chi phí cần thiết và hợp lý để khám chữa bệnh và điều trị. Các hóa đơn này là hóa đơn hợp pháp do Bộ Tài chính quy định để làm căn cứ xét trả tiền bảo hiểm;

5. Bản sao bằng lái xe máy/ôtô (trường hợp tai nạn phát sinh khi người được bảo hiểm đang điều khiển xe máy/ô tô);

6. Biên bản tai nạn có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật;

7. Giấy chứng tử (trong trường hợp người được bảo hiểm tử vong);

8. Trường hợp người thụ hưởng là người thừa kế hợp pháp phải có thêm Giấy xác nhận quyền thừa kế hợp pháp. Trường hợp người thụ hưởng bảo hiểm ủy quyền cho người khác nhận số tiền bảo hiểm, phải có giấy ủy quyền hợp pháp;

9. Các giấy tờ khác có liên quan đến việc trả tiền bảo hiểm theo yêu cầu của MIC phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 14. Trả tiền bảo hiểm

Số tiền bảo hiểm được trả cho người được bảo hiểm hoặc người thụ hưởng hoặc người được ủy quyền hợp pháp.

Điều 15. Giảm trừ số tiền bảo hiểm

MIC sẽ giảm trừ một phần số tiền chi trả bảo hiểm trong các trường hợp sau đây:

- Giảm trừ 10% số tiền chi trả quyền lợi bảo hiểm trong trường hợp người được bảo hiểm thông báo sự kiện bảo hiểm quá thời gian quy định tại khoản 1 Điều 16 (trừ trường hợp có lý do chính đáng).

- Giảm trừ từ 10% đến 20% số tiền chi trả quyền lợi bảo hiểm trong trường hợp người được bảo hiểm vi phạm nghĩa vụ ngăn ngừa hạn chế tổn thất quy định tại mục d khoản 2 Điều 7.

- Giảm trừ từ 20% đến 30% số tiền chi trả quyền lợi bảo hiểm trong trường hợp người được bảo hiểm cung cấp cho MIC các chứng từ, tài liệu làm cơ sở chi trả quyền lợi bảo hiểm không trung thực.

MIC không chịu trách nhiệm bồi thường đối với những thiệt hại phát sinh, tăng thêm do hành vi gian lận bảo hiểm theo quy định tại Bộ luật Hình sự.

Chương III
GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Điều 16. Thời hạn thông báo tai nạn và yêu cầu trả tiền bảo hiểm

1. Thời hạn thông báo tai nạn: Người được bảo hiểm hoặc Người đại diện người được bảo hiểm phải thông báo bằng văn bản cho MIC ngay khi có thể thực hiện được đối với bất kỳ sự kiện nào có thể làm phát sinh trách nhiệm bảo hiểm của MIC và trong mọi trường hợp không vượt quá ba mươi (30) ngày kể từ khi xảy ra sự kiện bảo hiểm trừ trường hợp chậm trễ do nguyên nhân khách quan và bất khả kháng theo quy định của pháp luật.

2. Thời hạn yêu cầu trả tiền bảo hiểm: Một (01) năm kể từ ngày xảy ra tai nạn, trừ trường hợp chậm trễ do nguyên nhân khách quan và bất khả kháng theo quy định của pháp luật.

3. Thời hạn trả tiền bảo hiểm của MIC: Khi xảy ra sự kiện bảo hiểm, MIC phải trả tiền bảo hiểm trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ về yêu cầu trả tiền bảo hiểm.

4. Thời hiệu khởi kiện về việc trả tiền bảo hiểm: Thời hiệu khởi kiện về hợp đồng bảo hiểm là ba năm, kể từ thời điểm phát sinh tranh chấp.

Điều 17. Giải quyết tranh chấp

Mọi tranh chấp phát sinh từ hợp đồng bảo hiểm, nếu không giải quyết được bằng thương lượng giữa các bên liên quan sẽ được đưa ra Tòa án tại Việt Nam giải quyết./.

TỔNG GIÁM ĐỐC

S.G.P. 43 - C.T.C.P
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM QUÂN ĐỘI
Q. ĐỐNG ĐA - TP. HÀ NỘI

Nguyễn Quang Hiện

PHỤ LỤC 01:

ĐIỀU KHOẢN BỔ SUNG
BẢO HIỂM TAI NẠN CON NGƯỜI

(Ban hành kèm theo Quyết định số 306/2018/QĐ-MIC ngày 02 tháng 01 năm 2018 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Quân đội)

1. BẢO HIỂM NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM THAM GIA TẬP LUYỆN HOẶC THAM GIA THI ĐẤU CÁC MÔN THỂ THAO CHUYÊN NGHIỆP

Với điều kiện Người được bảo hiểm đã yêu cầu bảo hiểm và đóng phụ phí đầy đủ cho MIC, đồng thời tuân theo các điều khoản, điều kiện và các điểm loại trừ quy định trong Quy tắc bảo hiểm, MIC đồng ý bảo hiểm cho các trường hợp người được bảo hiểm tham gia tập luyện hoặc tham gia thi đấu các môn thể thao chuyên nghiệp.

Theo đó thể thao chuyên nghiệp được hiểu là hoạt động thể thao, trong đó huấn luyện viên, vận động viên lấy huấn luyện, biểu diễn, thi đấu thể thao là nghề của mình nghĩa là họ được hưởng lương hàng tháng, được thưởng khi đạt thành tích trong thi đấu.

TỔNG GIÁM ĐỐC

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM QUÂN ĐỘI

Nguyễn Quang Hiện